

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TÂN UYÊN
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 136/2024/HS-ST
Ngày 20-6-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Phạm Ngọc Trung

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Tống Văn Tâm

Ông Nguyễn Văn Thảo

- Thư ký phiên tòa: bà Đỗ Thị Phương Hiền – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: ông Hoàng Ngọc Ái - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở, Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 108/2024/TLST-HS ngày 22 tháng 4 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 126/2024/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 5 năm 2024, đối với bị cáo:

Trần Thị Thu A, sinh năm 1995, tại An Giang; nơi thường trú: ấp L, xã L, huyện C, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn T và bà Lê Thị L; tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân:

Năm 2017, bị TAND quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm tù về tội Trộm cắp tài sản, tại Bản án số 77/2017/HSST ngày 30/3/2017, chấp hành xong hình phạt ngày 12/11/2017.

Năm 2024, bị TAND quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, 07 năm 06 tháng tù về tội Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản, tổng hợp hình phạt là 09 năm tù, tại Bản án số 09/2024/HSST ngày 17/01/2024.

Ngày 06/11/2023, bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T, tỉnh Bình Dương khởi tố bị can về tội Trộm cắp tài sản.

Bị cáo đang chấp hành án tại Trại giam T1; (vắng mặt và có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt)

- Bị hại: bà Lê Thị Kim Y, sinh năm 1995; nơi cư trú: số B đường Y, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương (vắng mặt và có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bà Lê Thị Kim Y mở cơ sở kinh doanh phun xăm thẩm mỹ - chăm sóc da có tên Yenlee S – phun xăm tại địa chỉ số A, khu dân cư U thuộc tổ E, khu phố G, phường U, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Sau khi khai trương, bà Y đăng tải thông tin tuyển học viên lên mạng xã hội Facebook, khi này Trần Thị Thu A truy cập vào mạng xã hội Facebook nên biết việc này.

Vào khoảng 15 giờ ngày 07/3/2023, Trần Thị Thu A điều khiển xe mô tô hiệu Honda Air Blade, biển số 81B1-241.25 đi đến cơ sở kinh doanh phun xăm thẩm mỹ - chăm sóc da của bà Y để xin làm học viên. Khi đến, Anh gặp bà Y xin làm học viên và cung cấp tên là Huỳnh Ngọc Lan H để ký kết hợp đồng đào tạo với bà Y, ký kết hợp đồng xong Anh ra về. Đến khoảng 09 giờ 30 phút ngày 08/3/2023, Anh quay lại cơ sở kinh doanh Yenlee Spa – phun xăm để học việc. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, bà Y để 01 điện thoại Iphone 13 Pro max ở bàn của học viên và đi vào bên trong nhà bếp để nấu ăn. Lúc này, A nảy sinh ý định chiếm đoạt điện thoại Iphone 13 Pro max nên dùng tay cầm lấy điện thoại Iphone 13 Pro max, khi A cầm điện thoại thì bà Nguyễn Thị Hồng N cũng là học viên nhìn thấy nên hỏi Anh “lấy điện thoại của Y làm gì”, Anh trả lời “lấy mở nhạc” nghe vậy thì N không nói gì nữa, A tiếp tục cầm điện thoại Iphone 13 Pro max đi vào nhà vệ sinh, khoảng 02 phút sau Anh đi ra ngoài và điều khiển xe 81B1-241.25 rời khỏi tiệm Y – phun xăm. Sau đó, A đem điện thoại Iphone 13 Pro max đến địa bàn thành phố Hồ Chí Minh bán cho đối tượng nam (không rõ nhân thân) với số tiền 5.500.000 đồng.

Sau khi A chiếm đoạt điện thoại, bà Y đi ra không nhìn thấy điện thoại và Anh đâu nên nghi ngờ Anh đã chiếm đoạt điện thoại của mình. Lúc này, bà Y kiểm tra đồ đạc tư trang thì phát hiện bị mất thêm 01 túi xách nhãn hiệu LV màu nâu, bên trong túi xách có số tiền 26.000.000 đồng. Bà Y gọi điện thông báo cho ngân hàng về việc mất điện thoại và được ngân hàng cho biết tài khoản ngân hàng của bà Y vừa thực hiện 02 giao dịch chuyển tiền với số tiền 17.500.000 đồng. Bà Y liên hệ với Anh thông qua mạng xã hội Zalo thì Anh không nghe máy, chặn cuộc gọi. Đến ngày 17/4/2023, bà Y đến Công an phường U trình báo vụ việc.

Công an phường U tiếp nhận tin báo, thụ lý xác minh theo thẩm quyền. Sau đó, Công an phường U chuyển hồ sơ cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T thụ lý theo thẩm quyền.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 43 ngày 02/6/2023 của Hội đồng định giá tài sản kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13 pro max loại 256 gb tại

thời điểm bị chiếm đoạt là 21.833.000 đồng. Đối với 01 ví da hiệu LV không thu hồi được, không có hình ảnh cụ thể, không mô tả được tình trạng, thông số, đặc điểm nên không đủ cơ sở định giá. Trần Thị Thu A thừa nhận hành vi trộm cắp 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13 pro max loại 256 gb của bà Y, ngoài tài sản là điện thoại thì Anh không trộm cắp của bà Y thêm tài sản nào khác. Đối với số tiền 17.500.000 đồng của bà Y bị mất trong tài khoản, Anh khai không biết, Anh không thừa nhận chiếm đoạt số tiền trên.

Về trách nhiệm dân sự: Bà Lê Thị Kim Y yêu cầu bị can bồi thường số tiền 21.833.000 đồng.

Đối với việc bà Lê Thị Kim Y bị trộm 01 túi xách nhãn hiệu LV màu nâu, bên trong túi xách có số tiền 26.000.000 đồng và bị chiếm đoạt số tiền 17.500.000 đồng trong tài khoản ngân hàng. Quá trình điều tra chưa đủ căn cứ xử lý nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T sẽ tiếp tục điều tra làm rõ và xử lý theo quy định.

Tại bản Cáo trạng số 112/CT-VKSTU ngày 15 tháng 4 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Trần Thị Thu A về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trần Thị Thu A phạm tội Trộm cắp tài sản.

Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Thị Thu A mức hình phạt từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo bồi thường số tiền 21.833.000 đồng cho bà Lê Thị Kim Y.

Bị cáo Trần Thị Thu A vắng mặt và có yêu cầu xét xử vắng mặt. Bị hại bà Lê Thị Kim Y vắng mặt và có yêu cầu xét xử vắng mặt, tại đơn yêu cầu bà Y yêu cầu bị cáo bồi thường trị giá của 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13 pro max với số tiền 21.833.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Căn cứ lời khai của bị cáo, bị hại, biên bản định giá cùng với các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Ngày

08/3/2023, tại phường U, thành phố T, tỉnh Bình Dương, Trần Thị Thu A đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13 promax loại 256 gb của bà Lê Thị Kim Y trị giá 21.833.000 đồng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì động cơ tư lợi, tham lam nên đã cố ý phạm tội. Do đó, hành vi mà bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[4] Căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo, nhận thấy chỉ vì sự tư lợi, tham lam, để có tiền sử dụng, bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở, lén lút chiếm đoạt tài sản của bị hại. Bị cáo đã từng bị xử phạt về hành vi chiếm đoạt tài sản, sau khi chấp hành án, bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội khác thể hiện sự coi thường, bất chấp pháp luật. Do đó, cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Do bị cáo đã bị xử phạt 09 năm tù, tại Bản án số 09/2024/HSST ngày 17/01/2024 của TAND quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh. Do đó, căn cứ Điều 56 Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án.

[5] Về trách nhiệm dân sự: bị hại bà Lê Thị Kim Y yêu cầu Trần Thị Thu A bồi thường số tiền 21.833.000 đồng. Căn cứ Điều 584, 585, 586, 589 Bộ luật Dân sự, bị cáo là người gây thiệt hại cho bị hại nên có căn cứ buộc bị cáo bồi thường cho bị hại số tiền 21.833.000 đồng.

[6] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Thị Thu A phạm tội Trộm cắp tài sản.
2. Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, các Điều 38, 55, 56 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Trần Thị Thu A 02 (Hai) năm tù. Tổng hợp hình phạt 09 năm tù tại Bản án số 09/2024/HSST ngày 17/01/2024 của TAND quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh. Bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là 11 (Mười một) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/4/2023.

3. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự, các Điều 584, 585, 586, 589 Bộ luật Dân sự.

Buộc bị cáo Trần Thị Thu A có trách nhiệm bồi thường cho bà Lê Thị Kim Y số tiền 21.833.000 đồng (Hai mươi một triệu tám trăm ba mươi ba nghìn đồng).

4. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23, 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Trần Thị Thu A phải chịu số tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và số tiền 1.091.650 đồng (Một triệu không trăm chín mươi một nghìn sáu trăm năm mươi đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết theo quy định.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- PV06 Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Tân Uyên;
- Công an thành phố Tân Uyên;
- CCTHADS thành phố Tân Uyên;
- Bị cáo, đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT.

Phạm Ngọc Trung